

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quản lý và sử dụng tạm thời
một phần lòng đường, hè phố không vào mục đích giao thông
trên địa bàn tỉnh An Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số: 3478/TTr-SXD ngày 12 tháng 11 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố không vào mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 12 năm 2019 và thay thế các Quyết định sau:

1. Quyết định số 22/2014/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố không vào mục đích giao thông trên địa bàn thành phố Long Xuyên, Châu Đốc thuộc tỉnh An Giang.

2. Quyết định số 56/2016/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 22/2014/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố không vào mục đích giao thông trên địa bàn thành phố Long Xuyên và Châu Đốc thuộc tỉnh An Giang.

3. Quyết định số 56/2017/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 22/2014/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố không vào mục đích giao thông trên địa bàn thành phố Long Xuyên và thành phố Châu Đốc thuộc tỉnh An Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Website Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh, UB.MTTQ tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Báo, Đài PTTH, Website An Giang;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Nung

QUY ĐỊNH

Về quản lý, sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố không vào mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh An Giang

(Ban hành kèm theo Quyết định số 60 /2019/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này nhằm quy định việc quản lý, sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố tại các tuyến đường giao thông đô thị trên địa bàn tỉnh An Giang không vào mục đích giao thông; quy định trách nhiệm các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong việc quản lý, sử dụng một phần lòng đường, hè phố.

2. Những nội dung không được quy định trong Quy định này thì áp dụng theo các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có các hoạt động như sau:

1. Tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác quản lý lòng đường, hè phố không vào mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố thuộc các tuyến đường giao thông đô thị trên địa bàn tỉnh An Giang không vào mục đích giao thông.

Điều 3. Mục đích

Quy định này nhằm quản lý việc sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố trên các tuyến đường giao thông đô thị trên địa bàn tỉnh An Giang không vào mục đích giao thông một cách hiệu quả, bảo đảm an toàn giao thông, vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý, sử dụng

1. Việc sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố không vào mục đích giao thông phải được cơ quan có thẩm quyền xem xét, cấp giấy phép, đồng thời có giải pháp đảm bảo không làm ảnh hưởng trật tự an toàn giao thông, vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị.

2. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố không vào mục đích giao thông, phải đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép sử dụng, trừ các trường hợp quy định tại điểm a, b, c, đ, e, g, h Khoản

1 Điều 7 Quy định này và nghiêm chỉnh chấp hành các nội dung trong giấy phép được cấp.

3. Giấy phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố có thời hạn nhưng không quá 12 tháng và được quy định trong giấy phép.

4. Tổ chức, cá nhân để xảy ra hư hại khi sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố không vào mục đích giao thông thì bị xử phạt vi phạm hành chính theo các Nghị định của Chính phủ có liên quan hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định pháp luật về hình sự.

Điều 5. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

1. Lòng đường: là bộ phận của đường đô thị, được giới hạn phía trong hai bên hè phố, có thể bố trí hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị dọc tuyến khi cần thiết.

2. Hè phố (còn được gọi là hè, vỉa hè): là một bộ phận của đường đô thị, phục vụ chủ yếu cho người đi bộ và kết hợp bố trí hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị dọc tuyến.

3. Sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố không vào mục đích giao thông: là các hoạt động liên quan đến sử dụng tạm thời một phần trên bề mặt lòng đường, hè phố trong phạm vi cho phép.

4. Hoạt động văn hóa, xã hội: là các hoạt động biểu diễn văn hóa, thể thao, diễu hành, lễ hội trên đường giao thông đô thị nhằm phục vụ cộng đồng, chào mừng lễ hội, sự kiện lớn.

Điều 6. Những hành vi bị nghiêm cấm đối với việc quản lý, sử dụng lòng đường, hè phố

1. Tự ý xây dựng, đào bới lòng đường, hè phố.

2. Tự ý sử dụng lòng đường, hè phố để họp chợ, trưng bày hàng hóa, kinh doanh buôn bán, đặt chậu cây cảnh, vật liệu, phế thải.

3. Tự ý dừng, đỗ xe trên lòng đường, hè phố không đúng nơi quy định.

4. Tự ý đặt biển quảng cáo, treo hàng hóa, làm mái che trên lòng đường, hè phố.

5. Tự ý tổ chức giữ xe đạp, xe máy, xe ô tô trên lòng đường, hè phố.

6. Tự ý xây dựng công trình, lắp đặt kiot trên lòng đường, hè phố.

7. Các hành vi khác bị nghiêm cấm theo quy định pháp luật.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

CÁC TRƯỜNG HỢP, ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG TẠM THỜI MỘT PHẦN LÒNG ĐƯỜNG, HÈ PHỐ KHÔNG VÀO MỤC ĐÍCH GIAO THÔNG

Điều 7. Các trường hợp, điều kiện sử dụng tạm thời một phần hè phố không vào mục đích giao thông

1. Các trường hợp sử dụng tạm thời một phần hè phố không vào mục đích giao thông:

a) Tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước: Thời hạn sử dụng không quá 30 ngày và được UBND tỉnh chấp thuận, trường hợp sử dụng nhiều hơn 30 ngày thì phải được Bộ Giao thông vận tải đối với Quốc lộ hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi tắt là UBND tỉnh) đối với các hệ thống đường địa phương chấp thuận.

b) Hoạt động tổ chức việc cưới, việc tang:

- Hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời một phần hè phố phục vụ cho việc cưới, việc tang, phải có văn bản thông báo với Ủy ban nhân dân phường, thị trấn nơi cư trú;

- Ủy ban nhân dân phường, thị trấn có trách nhiệm hướng dẫn và giám sát các hộ gia đình, cá nhân trong việc sử dụng tạm thời một phần hè phố vào việc cưới, việc tang để không làm ảnh hưởng lối đi tối thiểu là 1,5m dành cho người đi bộ và mỹ quan đô thị. Đồng thời, việc tạm sử dụng là không quá 48 giờ, trường hợp đặc biệt không quá 72 giờ đối với việc tang.

c) Điểm trung chuyển vật liệu, phế thải xây dựng, phục vụ thi công công trình của hộ gia đình: thời hạn sử dụng hè phố mỗi ngày từ 22 giờ đêm ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, sau đó phải trả lại nguyên trạng và vệ sinh sạch sẽ hè phố. Thời hạn được phép sử dụng hè phố theo thời hạn quy định của giấy phép xây dựng, sửa chữa nhà do cơ quan có thẩm quyền cấp.

d) Hoạt động phục vụ kinh doanh, buôn bán hàng hóa:

Chỉ một số tuyến phố đặc thù mới được sử dụng hè phố vào việc kinh doanh, buôn bán hàng hóa do Ủy ban nhân dân huyện, thị, thành (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) đề xuất danh mục cụ thể và được UBND tỉnh chấp thuận. Việc cấp giấy phép sử dụng tạm thời một phần hè phố vào kinh doanh, buôn bán hàng hóa trên cơ sở đảm bảo các điều kiện sau đây:

- Bảo đảm an toàn, thuận tiện giao thông; mỹ quan, vệ sinh môi trường đô thị và không ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường của hộ gia đình trên tuyến phố;

- Không cho phép tổ chức kinh doanh buôn bán trước mặt tiền các công trình văn hóa, giáo dục, thể thao, y tế, tôn giáo, công sở.

đ) Việc sử dụng hè phố xây dựng cửa hàng:

Chỉ được phép lắp đặt tạm thời các cửa hàng, kiốt phục vụ các dịp lễ hội và phải tháo dỡ sau khi kết thúc lễ hội.

e) Hoạt động văn hóa, xã hội:

Cơ quan, tổ chức có nhu cầu sử dụng hè phố cho các hoạt động văn hóa, xã hội phải có văn bản đề nghị, phương án bảo đảm an toàn giao thông gửi và được cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền chấp thuận (Sở Giao thông vận tải đối với đường tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với đường huyện);

g) Hoạt động để xe 2 bánh tự quản trước cửa nhà hoặc trước cơ quan, tổ chức:

Việc nhân dân được sử dụng một phần hè phố để xe 2 bánh tự quản trước cửa nhà của mình hoặc cán bộ, công chức, khách hàng được để xe trước cơ quan, tổ chức (chỉ phục vụ cho xe của gia đình, xe của cán bộ, công chức cơ quan, tổ chức và xe của khách hàng) thì không phải đề nghị cấp phép nhưng phải đảm bảo không gây cản trở cho người đi bộ, mỹ quan đô thị;

h) Hoạt động kinh doanh trước cửa nhà của nhân dân:

Việc kinh doanh của nhân dân trước cửa nhà mình, chỉ được phép sử dụng một phần hè phố sau khi chừa lối đi cho người đi bộ 1,5m (theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều này), phần còn lại không được che chắn cố định, gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông, mỹ quan đô thị.

2. Điều kiện sử dụng tạm thời một phần hè phố không vào mục đích giao thông:

Vị trí hè phố được phép sử dụng không vào mục đích giao thông phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

a) Phần hè phố còn lại dành cho người đi bộ có bề rộng tối thiểu đạt 1,5m so với chiều rộng vỉa hè;

b) Hè phố có kết cấu chịu lực phù hợp với trường hợp được phép sử dụng tạm thời.

Điều 8. Các trường hợp, điều kiện sử dụng tạm thời một phần lòng đường không vào mục đích giao thông

1. Các trường hợp sử dụng tạm thời một phần lòng đường:

a) Điểm trông, giữ xe ô tô phục vụ các hoạt động xã hội: thời hạn sử dụng tạm thời lòng đường không quá thời hạn tổ chức hoạt động đó;

b) Điểm trung chuyển rác thải sinh hoạt của doanh nghiệp vệ sinh môi trường đô thị: thời hạn sử dụng từ 22 giờ đêm ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau.

2. Điều kiện sử dụng tạm thời một phần lòng đường:

a) Việc sử dụng tạm thời lòng đường phải đảm bảo giữ gìn vệ sinh môi trường, không làm hư hỏng kết cấu mặt đường, không ảnh hưởng đến tầm nhìn của người tham gia giao thông, không gây mất trật tự, an toàn giao thông;

b) Không thuộc tuyến quốc lộ đi qua đô thị;

c) Phần lòng đường còn lại dành cho các loại phương tiện có bề rộng tối thiểu bố trí đủ 02 làn xe cho một chiều đi;

d) Lòng đường có kết cấu chịu lực phù hợp với trường hợp được phép sử dụng tạm thời.

Điều 9. Các trường hợp, điều kiện sử dụng tạm thời hè phố, lòng đường trông, giữ xe

1. Các trường hợp sử dụng tạm thời hè phố, lòng đường trông, giữ xe:

a) Sử dụng hè phố giữ xe ô tô, xe máy, xe đạp;

b) Sử dụng lòng đường giữ xe ô tô, xe máy, xe đạp.

2. Điều kiện sử dụng tạm thời hè phố, lòng đường để trông, giữ xe:

a) Vị trí trông, giữ xe trên hè phố, dưới lòng đường không chắn ngang lối ra vào đường hầm, các công trình nhà cao tầng, khu vực siêu thị, chợ, trung tâm thương mại, các công trình văn hóa, giáo dục, thể thao, y tế, tôn giáo, cơ quan ngoại giao, công sở;

b) Việc trông, giữ xe trên hè phố, dưới lòng đường không gây cản trở cho các phương tiện giao thông; không gây ảnh hưởng đến sinh hoạt, các hoạt động bình thường của tổ chức, cơ quan, hộ gia đình hai bên đường phố và phải thực hiện theo đúng quy định của Luật Giao thông đường bộ hiện hành;

c) Vị trí hè phố, lòng đường được sử dụng tạm thời có kết cấu chịu lực phù hợp;

d) Không thuộc tuyến quốc lộ đi qua đô thị;

đ) Phần lòng đường còn lại dành cho các loại phương tiện có bề rộng tối thiểu bố trí đủ 02 làn xe cơ giới và 01 làn xe thô sơ cho một chiều đi;

e) Phần hè phố còn lại dành cho người đi bộ có bề rộng tối thiểu đạt 1,5m so với chiều rộng vỉa hè;

g) Đối với các tuyến đường đủ điều kiện trông, giữ xe dưới lòng đường có thu phí, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo thực hiện và triển khai lắp đặt biển báo, sơn đường cho phép đậu xe theo quy định;

h) Giá dịch vụ trông, giữ xe trên hè phố, dưới lòng đường, được thu theo quy định hiện hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Mục 2

HỒ SƠ, THẨM QUYỀN CẤP, GIA HẠN GIẤY PHÉP SỬ DỤNG TẠM THỜI MỘT PHẦN LÒNG ĐƯỜNG, HÈ PHỐ

Điều 10. Thẩm quyền, hồ sơ, trình tự, thời hạn cấp giấy phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố

1. Thẩm quyền:

Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp giấy phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố không vào mục đích giao thông cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu, trừ trường hợp quy định tại điểm a, b, c, đ, e, g, h Khoản 1 Điều 7 Quy định này.

2. Trách nhiệm của cơ quan cấp giấy phép:

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản về trường hợp được cấp phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố kèm theo bản sao hoặc bản photo giấy phép cho Thanh tra Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân phường, thị trấn nơi tổ chức, cá nhân cư ngụ và có đề nghị cấp giấy phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố, Đội quản lý trật tự đô thị địa phương và giao một bản chính giấy phép cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép;

b) Niêm yết công khai thủ tục hành chính về việc cấp giấy phép sử dụng một phần lòng đường, hè phố tại Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Trình tự, thời hạn, hồ sơ cấp giấy phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố:

a) Trình tự giải quyết:

- Cá nhân, tổ chức có nhu cầu sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố, nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ủy ban nhân dân cấp huyện lập phiếu nhận, phiếu hồ sơ đề nghị cấp giấy phép, gửi về Phòng Kinh tế-Hạ tầng, Quản lý đô thị kiểm tra, tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, cấp giấy phép.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp giấy phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố trên địa bàn mình quản lý theo Mẫu giấy phép tại Phụ lục 3 kèm theo Quy định này.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ủy ban nhân dân cấp huyện giao giấy phép cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép;

b) Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép:

- Đơn đề nghị sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố của tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng (theo Phụ lục 1 kèm theo Quy định này).

- Bản vẽ vị trí mặt bằng đề nghị cấp giấy phép của tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố. Bản vẽ phải thể hiện rõ vị trí, kích thước sử dụng (theo Phụ lục 2 kèm theo Quy định này).

- Văn bản pháp lý khác (nếu có) liên quan đến nhu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố.

4. Thời hạn giải quyết:

Việc cấp phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố, giải quyết trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với tất cả các trường hợp đề nghị cấp giấy phép.

Trường hợp không cấp giấy phép, Ủy ban nhân dân cấp huyện có văn bản trả lời và nêu rõ lý do từ chối cấp giấy phép cho tổ chức, cá nhân trong thời hạn quy định trên.

5. Thời hạn cấp giấy phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố tương ứng với thời hạn đề nghị cấp giấy phép nhưng không quá 12 tháng.

6. Đối với các trường hợp quy định tại điểm a, e Khoản 1 Điều 7 Quy định này thì Tổ chức có nhu cầu sử dụng tạm thời hè phố có Đơn đề nghị và Phương án đảm bảo an toàn giao thông gửi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận theo quy định tại điểm a, e Khoản 1 Điều 7 Quy định này (thông qua đầu mối là Sở Giao thông Vận tải đối với đường tỉnh, Phòng Kinh tế-Hạ tầng đối với đường huyện).

Điều 11. Thu hồi giấy phép

Trong thời hạn được cấp giấy phép nếu tổ chức, cá nhân có các hoạt động gây ảnh hưởng mỹ quan đô thị, an toàn giao thông, trật tự đô thị hoặc vi phạm nội dung của giấy phép được cấp hay giấy phép được cấp không còn phù hợp thì Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, thu hồi giấy phép đã cấp.

Điều 12. Gia hạn giấy phép

1. Trong thời hạn 15 ngày trước khi giấy phép hết hạn, các tổ chức, cá nhân phải đề nghị gia hạn giấy phép nếu tiếp tục có nhu cầu sử dụng. Thời hạn gia hạn giấy phép tương ứng với thời hạn đề nghị gia hạn giấy phép của cá nhân, tổ chức nhưng không dài hơn thời hạn cấp giấy phép lần đầu và chỉ được gia hạn một lần. Sau lần gia hạn này, tổ chức, cá nhân có nhu cầu tiếp tục sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố, phải đề nghị cấp giấy phép mới.

2. Hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép:

a) Đơn đề nghị gia hạn giấy phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố của tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng (không kèm bản vẽ) theo Phụ lục 4 kèm theo Quy định này;

b) Giấy phép đã cấp (bản chính).

3. Thời hạn giải quyết: không quá 05 ngày làm việc đối với tất cả các trường hợp đề nghị gia hạn giấy phép.

4. Cơ quan gia hạn giấy phép: là cơ quan đã cấp giấy phép trước đó, đồng thời cơ quan này có trách nhiệm thông báo bằng văn bản việc gia hạn giấy phép đến Thanh tra Sở Giao thông vận tải, UBND phường, thị trấn nơi tổ chức, cá nhân cư ngụ, Đội Quản lý trật tự đô thị địa phương biết, theo dõi.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TẠM THỜI MỘT PHẦN LÒNG ĐƯỜNG, HÈ PHỐ KHÔNG VÀO MỤC ĐÍCH GIAO THÔNG

Điều 13. Trách nhiệm các Sở, ban, ngành

1. Sở Giao thông vận tải:

a) Thanh tra Sở phối hợp Công an, Đội quản lý trật tự đô thị địa phương và chính quyền địa phương tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố không vào mục đích giao thông; kiên quyết xử lý đối với tình trạng vi phạm; đảm bảo trật tự an toàn giao thông, vệ sinh môi trường tại khu vực được cấp giấy phép sử dụng;

b) Hàng năm, phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện đánh giá tình hình quản lý, sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố; đề xuất kế hoạch thực hiện năm tiếp theo trước ngày 20 tháng 12 để báo cáo UBND tỉnh (thông qua đầu mối là Sở Xây dựng);

c) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện lập danh mục các tuyến đường đủ điều kiện sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố phục vụ việc quản lý, cấp giấy phép sử dụng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

d) Thực hiện nhiệm vụ quy định tại Khoản 6 Điều 10 Quy định này.

2. Công an tỉnh:

Phối hợp Thanh tra Sở Giao thông vận tải, Đội Quản lý trật tự đô thị địa phương và chính quyền địa phương:

a) Kiểm tra trật tự an toàn giao thông trên lòng đường, hè phố trên địa bàn tỉnh;

b) Hướng dẫn thực hiện, xử lý các vi phạm trong việc sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố không vào mục đích giao thông.

3. Sở Xây dựng:

a) Hướng dẫn chuyên môn cho Phòng Kinh tế-Hạ tầng, Quản lý Đô thị trong việc quản lý, cho phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố không vào mục đích giao thông;

b) Chủ trì, phối hợp Sở Giao thông vận tải hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện trong công tác quản lý, bảo trì, khai thác, nâng cấp, xây dựng, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đô thị;

c) Đánh giá tình hình quản lý, sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Phối hợp Sở Tài chính trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh mức thu phí cho phép sử dụng tạm thời, hè phố không vào mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh An Giang, trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 14. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chủ trì phối hợp Sở Giao thông vận tải, cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành danh mục khu vực, tuyến đường có vị trí, địa điểm được sắp xếp, tổ chức làm bãi giữ xe trên hè phố; danh mục tuyến đường được phép sử dụng tạm thời một phần hè phố vào việc kinh doanh dịch vụ, buôn bán trên địa bàn quản lý và tổ chức thực hiện (Phụ lục 5 kèm theo Quy định này).

2. Triển khai việc lắp đặt biển báo quy định khu vực cho phép đậu xe, trông giữ xe dưới lòng đường.

3. Thực hiện cấp giấy phép theo thẩm quyền nêu tại khoản 1, Điều 10 Quy định này, triển khai việc thu phí sử dụng theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh hiện hành.

4. Chỉ đạo kiểm tra, xử lý vi phạm đối với việc sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố theo thẩm quyền.

5. Báo cáo, đánh giá tình hình quản lý và sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố; đề xuất kế hoạch thực hiện năm tiếp theo trước ngày 20 tháng 12 hàng năm, gửi về Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Ban hành danh mục các tuyến đường đủ điều kiện sử dụng hè phố, lòng đường trông giữ xe, các tuyến đường được để xe 2 bánh trên hè phố trước cửa nhà nhân dân.

7. Xây dựng danh mục các thủ tục hành chính có liên quan theo Quy định này, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

8. Hằng năm, rà soát, đánh giá tác động, căn cứ thực tiễn quản lý tại địa phương về việc thu phí sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố không vào mục đích giao thông, để đề nghị các Sở, ngành liên quan xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

Điều 15. Ủy ban nhân dân phường, thị trấn

1. Tổ chức kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính hoặc chuyển cơ quan có

thẩm quyền xử lý (trường hợp vượt thẩm quyền) đối với việc sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường không vào mục đích giao thông theo thẩm quyền.

2. Đề xuất Ủy ban nhân dân cấp huyện thu hồi Giấy phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố không vào mục đích giao thông đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm các nội dung trong giấy phép.

3. Tiếp nhận thông báo và hướng dẫn tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng lòng đường, hè phố theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Quy định này.

4. Thực hiện báo cáo 03 tháng 1 lần và đột xuất cho Ủy ban nhân dân cấp huyện về hiện trạng lòng đường, hè phố và tình hình vi phạm hành chính trong sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố thuộc địa bàn quản lý.

Điều 16. Các cơ quan thông tin đại chúng

1. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân thực hiện đúng các quy định về sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố không vào mục đích giao thông.

2. Phổ biến kịp thời các thông tin liên quan đến nếp sống văn minh đô thị, an toàn giao thông và vệ sinh môi trường.

Điều 17. Tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố

1. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về quản lý, sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố, các nội dung trong giấy phép được cấp.

2. Thực hiện nộp phí sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố, giá dịch vụ trông giữ xe theo quy định.

3. Đảm bảo an toàn giao thông, vệ sinh môi trường khu vực lòng đường, hè phố được cấp giấy phép sử dụng tạm thời.

4. Chấp hành nghiêm chỉnh việc xử lý của cơ quan thẩm quyền trong trường hợp vi phạm.

5. Tham gia đảm bảo vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị tại khu vực hè phố, lòng đường trước trụ sở tổ chức, cơ quan, nhà ở của mình.

6. Không để người khác vi phạm quy định về bảo vệ lòng đường, hè phố tại khu vực trước trụ sở tổ chức, cơ quan, nhà riêng của mình và thông báo với địa phương trong trường hợp xảy ra các vi phạm.

Điều 18. Điều khoản thi hành

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm phối hợp Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, các Sở, ban, ngành liên quan phải nghiêm chỉnh thi hành Quy định này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc hoặc cần thiết phải sửa đổi, bổ sung Quy định cho phù hợp với tình hình thực tế, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung kịp thời.

3. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm Quy định này thì bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định pháp luật./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Nung